

VTest

Hướng dẫn sử dụng

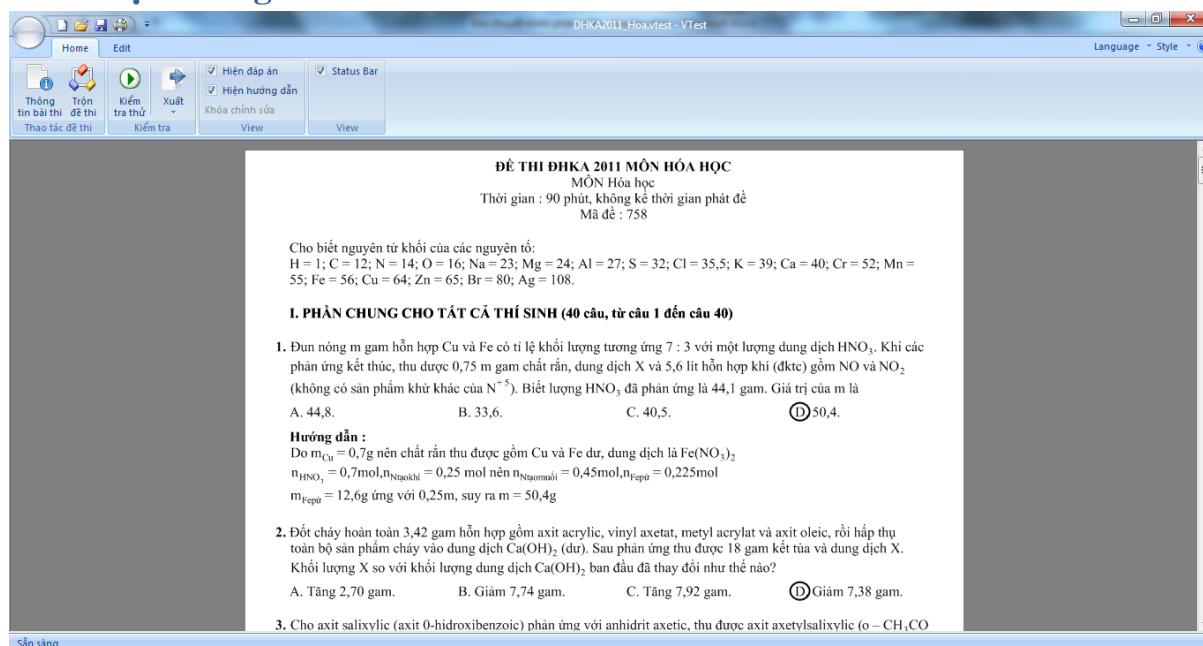
Phiên bản Beta 1.0

Tác giả : Đặng Việt Trung

Mục lục

Giới thiệu chung.....	3
Cách nhập văn bản	3
Cách gõ công thức toán, lý, hóa	3
Tạo đề thi	4
Văn bản	4
Khung chứa	4
Câu hỏi tự luận	4
Câu hỏi trắc nghiệm.....	5
Trộn đề thi	6
Xuất ra các dạng khác.....	6
Dạng web (.html).....	6
Dạng VtestViewer (.vtestx)	7

Giới thiệu chung



VTest là sản phẩm phần mềm có các chức năng chính

- Tạo các bài kiểm tra bao gồm các dạng câu hỏi thuộc thể loại tự luận, trắc nghiệm 4 phương án.
- Xuất bài kiểm tra ra dưới dạng file .vtestx đọc bằng phần mềm VtestViewer. File .vtestx này được sử dụng để thực hiện bài kiểm tra trên các máy khác.
- Xuất bài kiểm tra ra dưới dạng file .html.

Cách nhập văn bản

Các văn bản trong phần mềm có cách nhập liệu riêng, về cơ bản là gần giống so với cách soạn thảo văn bản kiểu latex

In đậm : [b]Chữ đậm[/b]

Chữ đậm

In nghiêng [i]Chữ nghiêng[/i]

Chữ nghiêng

Gạch chân [u]Gạch chân[/u]

Gạch chân

Canh lề giữa Đặt thẻ [center] ở đầu mỗi dòng

Gõ công thức toán : Đặt công thức giữa hai dấu \$

Cách gõ công thức toán, lý, hóa

Văn bản bình thường : \text{...}

Chỉ số dưới : _{...}

a₂

>

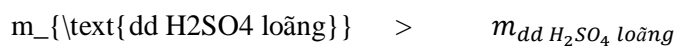
a₂

m_{abcdef}

>

m_{abcdef}

Lưu ý : phần mềm sẽ tự nhận dạng công thức hóa học.



Chỉ số trên : $\wedge\{\dots\}$

$$x^2 > x^2$$

Chỉ số trên dưới : $\text{SS}\{\dots\}\{\dots\}$



Phân số & căn thức : $\frac{\dots}{\dots}, \sqrt{\dots}$

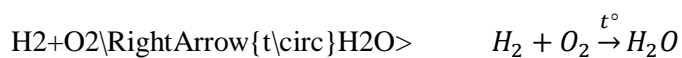
$$\frac{1}{3} > \frac{1}{3}$$

$$\sqrt{5} > \sqrt{5}$$

$$\frac{1+\sqrt{2}}{2+\sqrt{2}} > \frac{1+\sqrt{2}}{2+\sqrt{2}}$$

$$\sqrt{1+\sqrt{2}} > \sqrt{1+\sqrt{2}}$$

Phương trình phản ứng (hóa học)



Công thức hóa học

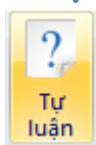


Tạo đề thi

Vấn bản

Khung chứa

Câu hỏi tự luận



Chọn

Cửa sổ nhập

Text

Văn bản :

Chấp nhận Đóng

Câu hỏi tự luận khác với Văn bản ở chỗ nó sẽ được tự động đánh số như câu hỏi trắc nghiệm

Câu hỏi trắc nghiệm



Chọn

Cửa sổ nhập câu hỏi xuất hiện

Question

Câu hỏi :

A : B : C : D :

Gợi ý, hướng dẫn giải :

Lấy từ Clipboard Nhập lại Chấp nhận Đóng

- Nhập câu hỏi, các phương án và gợi ý, hướng dẫn

- Lấy từ Clipboard : Bạn có thể copy câu hỏi từ một nguồn có sẵn, phần mềm sẽ tự phân tích cấu trúc chuỗi trong clipboard để điền vào các ô thích hợp

- Nhập lại : Xóa toàn bộ dữ liệu trong các ô

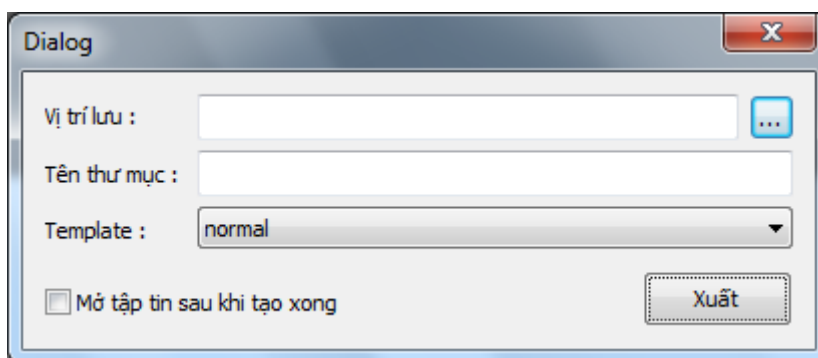
Trộn đề thi

Các câu hỏi liên tiếp nhau mới được trộn để đảm bảo cấu trúc đề thi.

Xuất ra các dạng khác

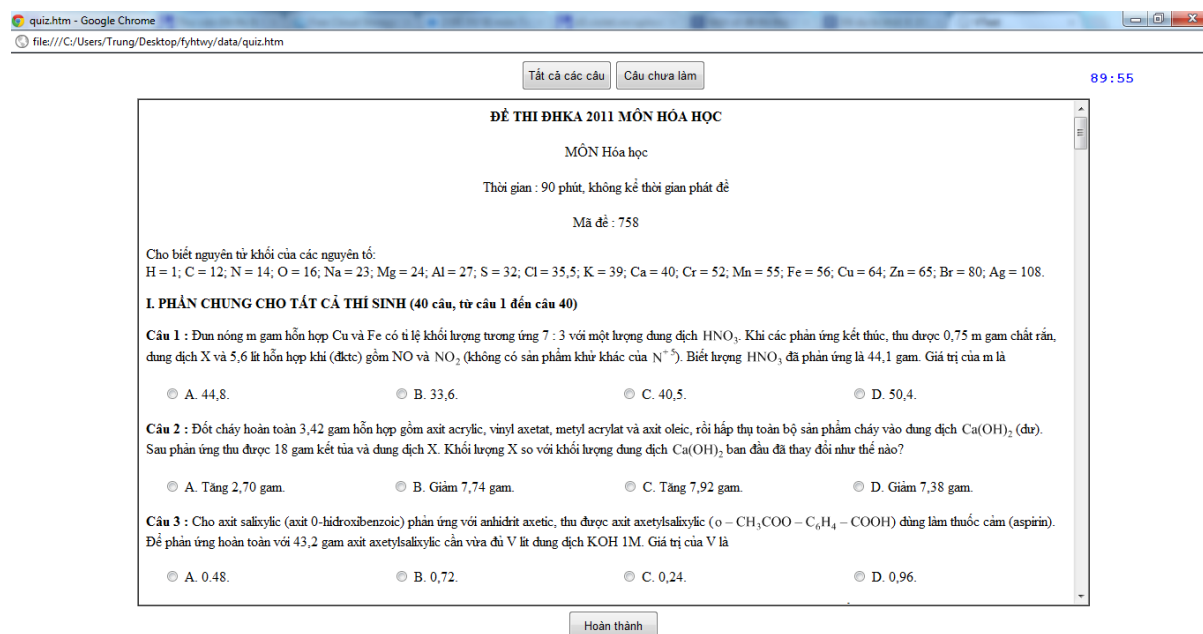
Dạng web (.html)

Có thể chuyển đề thi sang dạng tập tin html để in ấn, xuất bản trên mạng hoặc thực hiện bài thi trên các thiết bị cầm tay có hỗ trợ trình duyệt

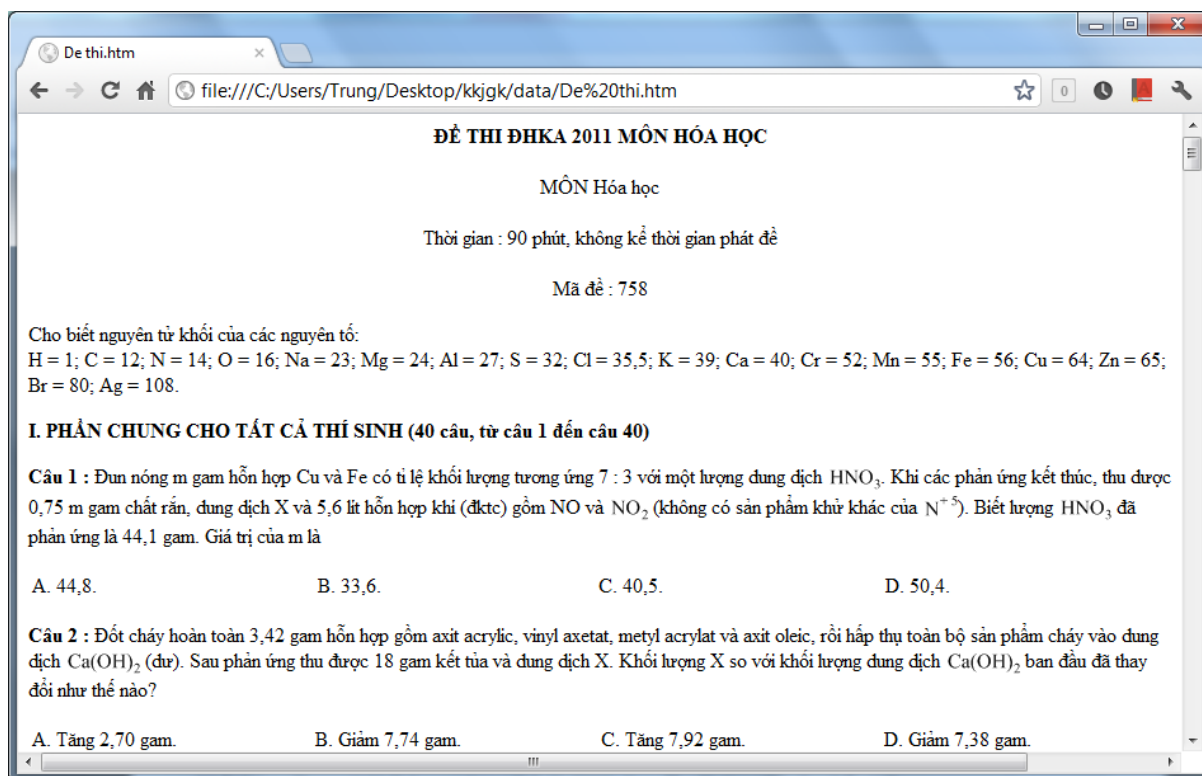


Các Template có thể được bổ sung và cập nhật bằng cách copy vào thư mục 'templates' của phần mềm.

VD : template Normal



Template printable



Dạng VtestViewer (.vtestx)

File .vtest có thể được đọc bằng VTestViewer. Phần mềm này hỗ trợ thực hiện các bài thi trên máy tính bao gồm các chức năng tính thời gian, chấm điểm, lưu kết quả các lần làm bài, ...

Test

Hiện thi

Dang đề thi

Tất cả

Câu chưa làm

Câu đánh dấu

ĐỀ THI ĐHKHA 2011 MÔN HÓA HỌC
MÔN Hóa học
Thời gian : 90 phút, không kể thời gian phát đề
Mã đề : 758

Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố:
H = 1; C = 12; N = 14; O = 16; Na = 23; Mg = 24; Al = 27; S = 32; Cl = 35,5; K = 39; Ca = 40; Cr = 52; Mn = 55; Fe = 56; Cu = 64; Zn = 65; Br = 80; Ag = 108.

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (40 câu, từ câu 1 đến câu 40)

1. Đun nóng m gam hỗn hợp Cu và Fe có tỉ lệ khối lượng tương ứng 7 : 3 với một lượng dung dịch HNO_3 . Khi các phản ứng kết thúc, thu được 0,75 m gam chất rắn, dung dịch X và 5,6 lít hỗn hợp khí (đktc) gồm NO và NO_2 (không có sản phẩm khử khác của N^{+5}). Biết lượng HNO_3 đã phản ứng là 44,1 gam. Giá trị của m là

A. 44,8. B. 33,6. C. 40,5. D. 50,4.

2. Đốt cháy hoàn toàn 3,42 gam hỗn hợp gồm axit acrylic, vinyl axetat, methyl acrylat và axit oleic, rồi hấp thụ toàn bộ sản phẩm cháy vào dung dịch Ca(OH)_2 (dư). Sau phản ứng thu được 18 gam kết tủa và dung dịch X. Khối lượng X so với khối lượng dung dịch Ca(OH)_2 ban đầu đã thay đổi như thế nào?

A. Tăng 2,70 gam. B. Giảm 7,74 gam. C. Tăng 7,92 gam. D. Giảm 7,38 gam.

3. Cho axit salicylic (axit o-hydroxybenzoic) phản ứng với anhidrit acetic, thu được axit axetylsalicylic ($\text{o} - \text{CH}_3\text{COO} - \text{C}_6\text{H}_4 - \text{COOH}$) dùng làm thuốc cảm (aspirin). Để phản ứng hoàn toàn với 43,2 gam axit axetylsalicylic cần vừa đủ V lít dung dịch KOH 1M. Giá trị của V là

A. 0,48. B. 0,72. C. 0,24. D. 0,96.

89:57

Thoát

Hoàn thành

Test

Hiện thi

Dang đề thi

Tất cả

Câu chưa làm

Câu đánh dấu

Câu làm sai

ĐỀ THI ĐHKHA 2011 MÔN HÓA HỌC
MÔN Hóa học
Thời gian : 90 phút, không kể thời gian phát đề
Mã đề : 758

Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố:
H = 1; C = 12; N = 14; O = 16; Na = 23; Mg = 24; Al = 27; S = 32; Cl = 35,5; K = 39; Ca = 40; Cr = 52; Mn = 55; Fe = 56; Cu = 64; Zn = 65; Br = 80; Ag = 108.

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (40 câu, từ câu 1 đến câu 40)

1. Đun nóng m gam hỗn hợp Cu và Fe có tỉ lệ khối lượng tương ứng 7 : 3 với một lượng dung dịch HNO_3 . Khi các phản ứng kết thúc, thu được 0,75 m gam chất rắn, dung dịch X và 5,6 lít hỗn hợp khí (đktc) gồm NO và NO_2 (không có sản phẩm khử khác của N^{+5}). Biết lượng HNO_3 đã phản ứng là 44,1 gam. Giá trị của m là

A. 44,8. B. 33,6. C. 40,5. **D. 50,4.**

Hướng dẫn :
Do $m_{\text{Cu}} = 0,7\text{g}$ nên chất rắn thu được gồm Cu và Fe dư, dung dịch là $\text{Fe(NO}_3)_2$
 $n_{\text{HNO}_3} = 0,7\text{mol}$, $n_{\text{NO(kt)}} = 0,25\text{ mol}$ nên $n_{\text{NO(mol)}} = 0,45\text{mol}$, $n_{\text{Fe}} = 0,225\text{mol}$
 $m_{\text{Fe}} = 12,6\text{g}$ ứng với 0,25m, suy ra m = 50,4g

2. Đốt cháy hoàn toàn 3,42 gam hỗn hợp gồm axit acrylic, vinyl axetat, methyl acrylat và axit oleic, rồi hấp thụ toàn bộ sản phẩm cháy vào dung dịch Ca(OH)_2 (dư). Sau phản ứng thu được 18 gam kết tủa và dung dịch X. Khối lượng X so với khối lượng dung dịch Ca(OH)_2 ban đầu đã thay đổi như thế nào?

A. Tăng 2,70 gam. B. Giảm 7,74 gam. C. Tăng 7,92 gam. **D. Giảm 7,38 gam.**

86:29

Thoát

Kết quả thi